

UBND TỈNH ĐẮK LẮK
TRƯỜNG CAO ĐẲNG Y TẾ
ĐẮK LẮK
Số: 366 /TTr-CDYT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Đắk Lắk, ngày 29 tháng 4 năm 2025

TỜ TRÌNH

**Đề nghị phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu
dự toán mua sắm: Gói thầu Giáo dục quốc phòng và An ninh năm học 2024-2025**

Kính gửi: Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Lắk
Sở Tài chính tỉnh Đắk Lắk

Trường cao đẳng Y tế Đắk Lắk trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Lắk, Sở Tài chính xem xét, phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu trên cơ sở những nội dung dưới đây:

I. Mô tả tóm tắt dự án, dự toán mua sắm¹

1. Khái quát thông tin về dự toán mua sắm như sau:

a) Dự toán ngân sách nhà nước được cấp có thẩm quyền phê duyệt theo niên độ ngân sách hoặc dự kiến dự toán ngân sách được cấp đối với trường hợp mua sắm cho năm tiếp theo hoặc mua sắm cho nhiều năm; dự kiến nguồn tài chính hợp pháp trong năm tài chính hoặc dự kiến nguồn tài chính hợp pháp cho các năm kế tiếp đối với trường hợp mua sắm cho năm tiếp theo hoặc mua sắm cho nhiều năm;

Dự toán được phê duyệt: 744.000.000 đồng.

b) Giá trị phần công việc mua sắm đã thực hiện trong năm tài chính, năm ngân sách. Không liệt kê phần công việc đã thực hiện tại điểm b này vào Bảng số 1 Mục III.

Không có.

c) Phần kinh phí không dùng để mua sắm;

Không có.

d) Dự toán mua sắm, được xác định bằng kinh phí quy định tại điểm a khoản này trừ kinh phí quy định tại điểm b và điểm c khoản này. Chủ đầu tư không phải thẩm định, phê duyệt dự toán mua sắm.

- Dự toán mua sắm gói thầu Giáo dục quốc phòng và An ninh năm học 2024-2025: 744.000.000 đồng.

- Chủ đầu tư: Trường Cao đẳng Y tế Đắk Lắk

- Năm ngân sách của dự toán: Năm 2025

¹ Đối với công việc lập quy hoạch, căn cứ vào nhiệm vụ quy hoạch (nếu có), không căn cứ quyết định phê duyệt dự án.

II. Căn cứ pháp lý

Căn cứ Luật Đấu thầu ngày 23 tháng 6 năm 2023;

Căn cứ Nghị định số 24/2024/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Chương trình đào tạo hệ chính quy trình độ Cao đẳng ngành Dược; Điều dưỡng; Kỹ thuật Phục hồi chức năng; Hộ sinh; Kỹ thuật xét nghiệm Y học; Y sĩ đa khoa và Y học cổ truyền;

Căn cứ Kế hoạch số 283/KH-CĐYT ngày 09/4/2025 về việc tổ chức học tập môn Giáo dục quốc phòng và An ninh năm học 2024-2025 của Trường Cao đẳng Y tế Đắk Lắk;

Căn cứ Quyết định số 1181/QĐ-CĐYT ngày 31/12/2024 của Trường Cao Đẳng Y tế Đắk Lắk về việc phân bổ dự toán NSNN năm 2025;

Căn cứ Thông báo số 258/TB-ĐHTN ngày 12/8/2024 của Trường Đại học Tây Nguyên thông báo kinh phí giáo dục quốc phòng và an ninh năm 2024-2025;

Căn cứ Quyết định số 2861/QĐ-BQP ngày 24/8/2021 của Bộ Quốc phòng về việc điều chỉnh bổ sung danh sách liên kết giáo dục quốc phòng và an ninh.

III. Phần công việc đã thực hiện⁽¹⁾

Bảng số 1

STT	Nội dung công việc hoặc tên gói thầu ⁽²⁾	Đơn vị thực hiện ⁽³⁾	Giá trị ⁽⁴⁾	Văn bản phê duyệt ⁽⁵⁾
1				
Tổng giá trị [kết chuyển sang nội dung tương ứng của Bảng số 5]				

Ghi chú:

(1) Phần công việc đã thực hiện bao gồm nội dung công việc liên quan đến chuẩn bị dự án, các gói thầu, công việc khác đã được thực hiện (gồm cả gói thầu đã được phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu nhưng chưa lựa chọn được nhà thầu, gói thầu đã lựa chọn nhà thầu nhưng chưa ký hợp đồng, gói thầu đã ký kết và đang thực hiện hợp đồng, gói thầu, nội dung mua sắm có giá không quá 50 triệu đã thực hiện) với giá trị tương ứng và văn bản phê duyệt là căn cứ pháp lý để thực hiện.

(2) Ghi tóm tắt nội dung công việc hoặc tên các gói thầu đã thực hiện.

(3) Ghi cụ thể tên đơn vị thực hiện.

(4) Ghi giá trị của phần công việc, ghi cụ thể đồng tiền (ghi theo giá trị thanh lý, nghiệm thu hoặc giá hợp đồng... tùy theo giá trị nào gần nhất với thời điểm trình).

(5) Ghi tên văn bản phê duyệt (Quyết định phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu, Quyết định phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu, Quyết định giao việc, ...).

(6) Đối với dự toán mua sắm, không cần điền nội dung tại Bảng số 1.

IV. Phần công việc không áp dụng được một trong các hình thức lựa chọn nhà thầu⁽¹⁾

Bảng số 2

STT	Nội dung công việc ⁽²⁾	Đơn vị thực hiện ⁽³⁾	Giá trị ⁽⁴⁾
1			
Tổng giá trị [kết chuyển sang nội dung tương ứng của Bảng số 5]			

Ghi chú:

(1) Phần công việc không áp dụng được một trong các hình thức lựa chọn nhà thầu bao gồm: hoạt động của ban quản lý dự án, tổ chức đền bù giải phóng mặt bằng², trả lãi vay; các công việc do chủ đầu tư tự tiến hành bao gồm lập, thẩm định hồ sơ mời quan tâm, hồ sơ mời sơ tuyển, hồ sơ mời thầu, hồ sơ yêu cầu; đánh giá hồ sơ quan tâm, hồ sơ dự sơ tuyển, hồ sơ dự thầu, hồ sơ đề xuất; thẩm định kết quả sơ tuyển, kết quả mời quan tâm, kết quả lựa chọn nhà thầu; các công việc khác không áp dụng được các hình thức lựa chọn nhà thầu với giá trị tương ứng. Phần này bao gồm cả các gói thầu, nội dung mua sắm có giá không quá 50 triệu đồng dự kiến sẽ mua sắm theo quy trình quy định tại khoản 4 Điều 23 Luật Đấu thầu. Trường hợp gói thầu, nội dung mua sắm có giá không quá 50 triệu mà dự kiến hình thành gói thầu để tổ chức lựa chọn nhà thầu theo các hình thức: đấu thầu rộng rãi, đấu thầu hạn chế, chào hàng cạnh tranh, mua sắm trực tiếp, chỉ định thầu, tự thực hiện, tham gia của cộng đồng, lựa chọn nhà thầu theo trường hợp đặc biệt, chào giá trực tuyến, mua sắm trực tuyến thì các gói thầu này thuộc kế hoạch lựa chọn nhà thầu nêu tại Mục V. Trường hợp chủ đầu tư chưa dự kiến được gói thầu, nội dung mua sắm có giá không quá 50 triệu đồng có thể phát sinh trong năm tài chính, năm ngân sách thì phần công việc này thuộc phần công việc chưa đủ điều kiện lập kế hoạch lựa chọn nhà thầu nêu tại Mục VI.

(2) Mô tả tóm tắt nội dung công việc và không bao gồm phần công việc đã thực hiện được kê khai tại Bảng 1.

(3) Ghi cụ thể tên đơn vị thực hiện (nếu có).

(4) Ghi giá trị của phần công việc; ghi cụ thể đồng tiền.

V. Phần công việc thuộc kế hoạch lựa chọn nhà thầu

1. Bảng tổng hợp phần công việc thuộc kế hoạch lựa chọn nhà thầu⁽¹⁾:

² Đối với nội dung tổ chức đền bù giải phóng mặt bằng, đối với các công việc mà Hội đồng đền bù giải phóng mặt bằng tự làm (ví dụ: tổ chức họp với người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản; trình duyệt, công khai phương án bồi thường, bàn giao chi phí bồi thường...) thì thuộc phần công việc không áp dụng một trong các hình thức lựa chọn nhà thầu ở Mục IV. Đối với các hạng mục công việc phải hình thành gói thầu để thuê tư vấn thực hiện thì ghi vào phần công việc thuộc kế hoạch lựa chọn nhà thầu ở Mục V.

Bảng số 3

Stt	Tên chủ đầu tư ⁽²⁾	Tên gói thầu ⁽³⁾		Giá gói thầu ⁽⁴⁾	Nguồn vốn ⁽⁵⁾	Hình thức lựa chọn nhà thầu ⁽⁶⁾	Phương thức lựa chọn nhà thầu ⁽⁷⁾	Thời gian tổ chức lựa chọn nhà thầu ⁽⁸⁾	Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu ⁽⁹⁾	Loại hợp đồng ⁽¹⁰⁾	Thời gian thực hiện gói thầu ⁽¹¹⁾	Tùy chọn mua thêm ⁽¹²⁾	Giám sát hoạt động đấu thầu ⁽¹³⁾
		Tên gói thầu	Tóm tắt công việc chính của gói thầu										
1	Trường Cao đẳng Y tế Đắk Lắk	Giáo dục quốc phòng và An ninh năm học 2024-2025	Đào tạo kỹ năng, kỹ thuật cơ bản về quân sự, qua đó xác định trách nhiệm, nghĩa vụ của bản thân về bảo vệ Tổ quốc	744.000.000	Ngân sách nhà nước năm 2025	Lựa chọn nhà thầu trong trường hợp đặc biệt, trong nước	Lựa chọn nhà thầu trong trường hợp đặc biệt, trong nước	10 ngày	Quý II năm 2025	Trọn gói	07 tháng		
Tổng giá gói thầu [kết chuyển sang Bảng số 5]				744.000.000 đồng									

Ghi chú:

- (1) Phần công việc thuộc kế hoạch lựa chọn nhà thầu phải ghi rõ số lượng gói thầu và nội dung của từng gói thầu. Đơn vị trình kế hoạch lựa chọn nhà thầu nêu rõ cơ sở của việc chia dự án, dự toán mua sắm thành các gói thầu tại Mục V.2 của tờ trình này.
- (2) Điền tên chủ đầu tư hoặc đơn vị được giao nhiệm vụ chuẩn bị dự án trong trường hợp chưa xác định được chủ đầu tư đối với gói thầu đấu thầu trước theo quy định tại Điều 42 của Luật Đấu thầu hoặc gói thầu cần thực hiện trước khi phê duyệt dự án.
- (3) Ghi tên gói thầu vào cột “Tên gói thầu”; nêu tóm tắt phạm vi công việc chính của gói thầu vào cột “Tóm tắt công việc chính của gói thầu”.
- Nội dung, phạm vi công việc của gói thầu phù hợp với nội dung nêu trong quyết định phê duyệt dự án, phù hợp với dự toán mua sắm. Trường hợp gói thầu được chia thành nhiều phần riêng biệt thì tên của từng phần cần thể hiện nội dung cơ bản của từng phần.
- (4) Giá gói thầu thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 39 của Luật Đấu thầu.

(5) Nguồn vốn thực hiện theo quy định tại điểm c và điểm d khoản 1 Điều 38, khoản 3 Điều 39 của Luật Đấu thầu.

(6) Hình thức lựa chọn nhà thầu thực hiện theo quy định tại khoản 4 Điều 39 của Luật Đấu thầu; việc áp dụng từng hình thức lựa chọn nhà thầu thực hiện theo quy định tại Mục 1 Chương II và khoản 6 Điều 43 Luật Đấu thầu, Mục 2, Mục 3 Chương VII Nghị định số 24/2024/NĐ-CP.

Đối với mỗi gói thầu, ghi rõ lựa chọn nhà thầu trong nước hay quốc tế; đấu thầu qua mạng hay không qua mạng.

Đối với gói thầu chỉ định thầu quy định tại điểm m khoản 1 Điều 23 Luật Đấu thầu trường hợp đề xuất áp dụng quy trình rút gọn thì ghi “chỉ định thầu rút gọn” vào Mục này; trường hợp đề xuất áp dụng quy trình thông thường thì ghi “chỉ định thầu thông thường” vào Mục này.

Đối với chào giá trực tuyến, ghi rõ chào giá trực tuyến thông thường hoặc chào giá trực tuyến rút gọn theo quy định tại khoản 2, khoản 3 Điều 98 Nghị định số 24/2024/NĐ-CP. Đối với lựa chọn nhà thầu tư vấn cá nhân, ghi rõ lựa chọn tư vấn cá nhân thông thường hoặc lựa chọn tư vấn cá nhân quy trình rút gọn theo quy định tại khoản 2 Điều 71 Nghị định số 24/2024/NĐ-CP.

Đối với gói thầu thuộc trường hợp được chỉ định thầu, chào hàng cạnh tranh, mua sắm trực tiếp, chào giá trực tuyến, mua sắm trực tuyến thì vẫn có thể lựa chọn áp dụng đấu thầu rộng rãi.

(7) Phương thức lựa chọn nhà thầu thực hiện theo quy định tại Mục 2 Chương II của Luật Đấu thầu. Trong đó, phương thức một giai đoạn hai túi hồ sơ chỉ được áp dụng đối với đấu thầu rộng rãi, đấu thầu hạn chế gói thầu cung cấp dịch vụ phi tư vấn, mua sắm hàng hóa, xây lắp, hỗn hợp đòi hỏi kỹ thuật cao theo quy định của pháp luật về khoa học, công nghệ căn cứ quy định quy định tại khoản 1 Điều 31 Luật Đấu thầu; đấu thầu rộng rãi, đấu thầu hạn chế gói thầu cung cấp dịch vụ tư vấn.

Đối với gói thầu áp dụng hình thức chỉ định thầu theo quy trình rút gọn thì không ghi nội dung này.

(8) Ghi tổng thời gian tổ chức lựa chọn nhà thầu (là số ngày tối đa tính từ ngày phát hành hồ sơ mời thầu, hồ sơ yêu cầu đến khi có kết quả lựa chọn nhà thầu, bao gồm cả thời gian thẩm định. Trường hợp cần thiết, có thể ghi rõ thời gian đánh giá hồ sơ dự thầu, hồ sơ đề xuất, thời gian thẩm định vào mục này.

Trường hợp gói thầu có lựa chọn danh sách ngắn thì thời gian tổ chức lựa chọn nhà thầu bao gồm cả thời gian lựa chọn danh sách ngắn tính từ ngày phát hành hồ sơ mời sơ tuyển, hồ sơ mời quan tâm đến khi có kết quả lựa chọn danh sách ngắn (có thể ghi rõ thời gian đánh giá hồ sơ dự sơ tuyển, hồ sơ quan tâm, thời gian thẩm định).

Đối với trường hợp xử lý tình huống theo quy định tại khoản 4 Điều 131 Nghị định số 24/2024/NĐ-CP và trường hợp hủy thầu theo quy định tại khoản 1 Điều 17 của Luật Đấu thầu, không phải điều chỉnh thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu trong kế hoạch lựa chọn nhà thầu.

(9) Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu thực hiện theo quy định tại khoản 5 Điều 39 của Luật Đấu thầu.



(10) Loại hợp đồng thực hiện theo quy định tại Điều 64 của Luật Đấu thầu. Đối với gói thầu mượn thiết bị y tế, chỉ áp dụng loại hợp đồng theo đơn giá cố định, đơn giá điều chỉnh hoặc kết hợp hợp đồng theo đơn giá cố định và hợp đồng theo đơn giá điều chỉnh.

(11) Thời gian thực hiện gói thầu thực hiện theo quy định tại khoản 7 Điều 39 của Luật Đấu thầu.

Thời gian thực hiện gói thầu cần phù hợp với tiến độ thực hiện dự án, dự toán mua sắm. Trường hợp gói thầu gồm nhiều phần riêng biệt thì quy định cụ thể thời gian thực hiện gói thầu cho từng phần.

Đối với mua sắm tập trung áp dụng thỏa thuận khung, thời gian thực hiện gói thầu căn cứ theo thỏa thuận khung.

(12) Tùy chọn mua thêm chỉ áp dụng đối với gói thầu đấu thầu rộng rãi, đàm phán giá và thực hiện theo quy định tại khoản 8 Điều 39 của Luật Đấu thầu. Trường hợp áp dụng tùy chọn mua thêm thì ghi rõ khối lượng, số lượng có thể mua bổ sung theo tỷ lệ phần trăm so với khối lượng tương ứng của hợp đồng nhưng bảo đảm không vượt 30%; nêu giá trị ước tính tương ứng. Trường hợp không áp dụng tùy chọn mua thêm thì ghi “không áp dụng”.

Trong quá trình thực hiện hợp đồng, trường hợp áp dụng tùy chọn mua thêm, chủ đầu tư phê duyệt dự toán riêng cho tùy chọn mua thêm làm căn cứ thực hiện mua thêm. Đối với gói thầu chia làm nhiều phần, mỗi phần đều được chọn áp dụng tùy chọn mua thêm không vượt quá tỷ lệ phần trăm ghi tại kế hoạch lựa chọn nhà thầu. Dự toán cho tùy chọn mua thêm có thể phê duyệt theo từng phần hoặc phê duyệt chung cho các phần.

Đối với gói thầu mượn thiết bị y tế, khuyến nghị chủ đầu tư xem xét, áp dụng tùy chọn mua thêm.

(13) Đối với gói thầu được đề xuất áp dụng giám sát, ghi rõ cá nhân, đơn vị được đề xuất thực hiện giám sát hoạt động đấu thầu kèm theo email, số điện thoại, địa chỉ liên hệ. Đối với gói thầu không đề xuất áp dụng giám sát hoạt động đấu thầu thì để trống nội dung này.

Đối với gói thầu có giá dưới 500 triệu đồng, chủ đầu tư đề xuất người có thẩm quyền áp dụng hoặc không áp dụng việc chỉ cho phép nhà thầu sau được tham dự thầu: có từ 50% lao động trở lên là người khuyết tật, thương binh, dân tộc thiểu số có hợp đồng lao động với thời gian thực hiện hợp đồng từ 03 tháng trở lên và đến thời điểm đóng thầu vẫn còn hiệu lực theo quy định tại khoản 1 Điều 7 Nghị định số 24/2024/NĐ-CP. Trường hợp người có thẩm quyền quyết định áp dụng mà không có nhà thầu tham dự hoặc không có nhà thầu đáp ứng yêu cầu thì tổ chức đấu thầu lại, nhà thầu không phải đáp ứng yêu cầu này. Việc áp dụng các hình thức lựa chọn nhà thầu trong trường hợp này căn cứ ghi chú (6).

2. Giải trình nội dung kế hoạch lựa chọn nhà thầu:

Trong Mục này cần giải trình các nội dung tại **Bảng số 3**, cụ thể như sau:

a) Cơ sở phân chia các gói thầu: Việc phân chia dự án, dự toán mua sắm thành các gói thầu căn cứ vào nội dung dự toán mua sắm, tính chất của công việc, trình tự thực hiện theo thời gian và theo các nguyên tắc sau:

- + Đảm bảo tiến độ thực hiện dự toán mua sắm;
- + Đảm bảo quy mô hợp lý (phù hợp với điều kiện của dự toán mua sắm năng lực của nhà thầu hiện tại và phù hợp với sự phát triển của thị trường trong nước...).

b) *Giá gói thầu*: Giá gói thầu được lập căn cứ dự toán NSNN năm 2025 được phê duyệt tại Quyết định số 1181/QĐ-CDYT ngày 31/12/2024 và thông báo học phí áp dụng năm học 2024-2025 của Trường Đại học Tây Nguyên. Chi tiết có tài liệu đính kèm.

c) *Nguồn vốn*: Được cơ quan có thẩm quyền giao trong Dự toán ngân sách nhà nước năm 2025;

d) *Hình thức và phương thức lựa chọn nhà thầu*: Lựa chọn nhà thầu trong trường hợp đặc biệt áp dụng theo quy định tại điểm đ Điều 29 Luật Đấu thầu, gói thầu cung cấp đào tạo giáo dục quốc phòng và an ninh có tính chất chính trị quan trọng cần thiết phải mời cơ quan, đơn vị có chức năng, nhiệm vụ đào tạo chuyên môn được Bộ Quốc phòng quy định tại Quyết định số 2861/QĐ-BQP ngày 24/8/2021. Vì vậy, đơn vị không thể lựa chọn áp dụng hình thức lựa chọn nhà thầu quy định tại các điều 21, 22, 23, 24, 25, 26, 27 và 28 của Luật Đấu thầu.

đ) *Thời gian tổ chức lựa chọn nhà thầu*: 10 ngày là toàn bộ thời gian kể từ thời điểm thương thảo hợp đồng, phê duyệt, công khai kết quả LCNT và hoàn thiện, ký kết hợp đồng với nhà thầu.

e) *Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu*: Quý II năm 2025 là thời gian xác định bắt đầu phát hành thư mời thương thảo hợp đồng.

g) *Loại hợp đồng*: Trọn gói. Áp dụng quy định tại điểm a khoản 1 Điều 64 Luật Đấu thầu, đối với gói thầu tại thời điểm lựa chọn nhà thầu phạm vi công việc, yêu cầu kỹ thuật, thời gian thực hiện gói thầu được xác định rõ, ít có khả năng thay đổi về khối lượng, yêu cầu kỹ thuật, các điều kiện không lường trước được thực hiện cụ thể sau khi ký kết hợp đồng, vì vậy việc áp dụng loại hợp đồng trọn gói là phù hợp với quy định của Luật Đấu thầu.

h) *Thời gian thực hiện gói thầu*: 7 tháng tính từ thời điểm hợp đồng có hiệu lực đến ngày nghiệm thu công việc đào tạo để phù hợp với thời gian thực hiện dự toán 2025.

i) *Tùy chọn mua thêm (nếu có)*: Không có.

k) *Giám sát hoạt động đấu thầu (nếu có)*: Không đề xuất.

VI. Phần công việc chưa đủ điều kiện lập kế hoạch lựa chọn nhà thầu (nếu có)

Trường hợp tại thời điểm lập kế hoạch lựa chọn nhà thầu, dự án, dự toán mua sắm có những phần công việc chưa đủ điều kiện để lập kế hoạch lựa chọn nhà thầu thì cần nêu rõ nội dung và giá trị của phần công việc này tại Bảng số 4.

Bảng số 4

STT	Nội dung	Giá trị
1		
Tổng giá trị [kết chuyển sang Bảng số 5]		

VII. Tổng giá trị các phần công việc

Bảng số 5

STT	Nội dung	Giá trị
1	Tổng giá trị phần công việc đã thực hiện	
2	Tổng giá trị phần công việc không áp dụng được một trong các hình thức lựa chọn nhà thầu	
3	Tổng giá trị phần công việc thuộc kế hoạch lựa chọn nhà thầu	744.000.000
4	Tổng giá trị phần công việc chưa đủ điều kiện lập kế hoạch lựa chọn nhà thầu (nếu có)	
Tổng giá trị các phần công việc		744.000.000
Tổng mức đầu tư của dự án, dự toán mua sắm		744.000.000

VIII. Kiến nghị

Trên cơ sở những nội dung phân tích nêu trên, Trường cao đẳng Y tế Đắk Lắk đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Lắk xem xét, phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự án, dự toán mua sắm: Gói thầu Giáo dục quốc phòng và an ninh năm 2025.

Kính trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Lắk xem xét, quyết định. / *travau*

Nơi nhận: *[Signature]*

- Như trên;
- Lưu VT, TCHC



Trần Thị Nhật Sương



DANH MỤC TÀI LIỆU

(Kèm theo Tờ trình phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu)

STT	Nội dung	Ghi chú
II	Đối với dự toán mua sắm	
1	Kế hoạch số 283/KH-CĐYT ngày 09/4/2025 về việc tổ chức học tập môn Giáo dục quốc phòng và An ninh năm học 2024-2025 của Trường Cao đẳng Y tế Đắk Lắk; Quyết định số 1181/QĐ-CĐYT ngày 31/12/2024 của Trường Cao Đẳng Y tế Đắk Lắk về việc phân bổ dự toán NSNN năm 2025; Biên bản họp hội đồng khoa học đào tạo Nhà trường	Bản chụp
2	Thông báo số 258/TB-ĐHTN ngày 12/8/2024 của Trường Đại học Tây Nguyên thông báo kinh phí giáo dục quốc phòng và an ninh năm 2024-2025; Quyết định số 2861/QĐ-BQP ngày 24/8/2021 của Bộ Quốc phòng về việc điều chỉnh bổ sung danh sách liên kết giáo dục quốc phòng và an ninh.	Bản chụp

Số: /KHLCNT-CDYT

Đắk Lắk, ngày tháng năm 2025

DỰ THẢO

KẾ HOẠCH LỰA CHỌN NHÀ THẦU
DỰ TOÁN MUA SẮM: GÓI THẦU GIÁO DỤC QUỐC PHÒNG VÀ AN NINH
NĂM HỌC 2024-2025

Trường Cao đẳng Y tế Đắk Lắk kế hoạch lựa chọn nhà thầu Dự toán mua sắm: gói thầu giáo dục quốc phòng và an ninh năm học 2024-2025 trên cơ sở những nội dung dưới đây:

I. Mô tả tóm tắt dự án, dự toán mua sắm ¹

1. Khái quát thông tin về dự toán mua sắm như sau:

a) Dự toán ngân sách nhà nước được cấp có thẩm quyền phê duyệt theo niên độ ngân sách hoặc dự kiến dự toán ngân sách được cấp đối với trường hợp mua sắm cho năm tiếp theo hoặc mua sắm cho nhiều năm; dự kiến nguồn tài chính hợp pháp trong năm tài chính hoặc dự kiến nguồn tài chính hợp pháp cho các năm kế tiếp đối với trường hợp mua sắm cho năm tiếp theo hoặc mua sắm cho nhiều năm;

Dự toán được phê duyệt: 744.000.000 đồng.

b) Giá trị phần công việc mua sắm đã thực hiện trong năm tài chính, năm ngân sách. Không liệt kê phần công việc đã thực hiện tại điểm b này vào Bảng số 1 Mục III.

Không có.

c) Phần kinh phí không dùng để mua sắm;

Không có.

d) Dự toán mua sắm, được xác định bằng kinh phí quy định tại điểm a khoản này trừ kinh phí quy định tại điểm b và điểm c khoản này. Chủ đầu tư không phải thẩm định, phê duyệt dự toán mua sắm.

- Dự toán mua sắm gói thầu Giáo dục quốc phòng và An ninh năm học 2024-2025: 744.000.000 đồng.

- Chủ đầu tư: Trường Cao đẳng Y tế Đắk Lắk

- Năm ngân sách của dự toán: Năm 2025

II. Căn cứ pháp lý

Căn cứ Luật Đấu thầu ngày 23 tháng 6 năm 2023;

¹ Đối với công việc lập quy hoạch, căn cứ vào nhiệm vụ quy hoạch (nếu có), không căn cứ quyết định phê duyệt dự án.

Căn cứ Nghị định số 24/2024/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Chương trình đào tạo hệ chính quy trình độ Cao đẳng ngành Dược; Điều dưỡng; Kỹ thuật Phục hồi chức năng; Hộ sinh; Kỹ thuật xét nghiệm Y học; Y sĩ đa khoa và Y học cổ truyền;

Căn cứ Kế hoạch số 283/KH-CĐYT ngày 09/4/2025 về việc tổ chức học tập môn Giáo dục quốc phòng và An ninh năm học 2024-2025 của Trường Cao đẳng Y tế Đắk Lắk;

Căn cứ Quyết định số 1181/QĐ-CĐYT ngày 31/12/2024 của Trường Cao đẳng Y tế Đắk Lắk về việc phân bổ dự toán NSNN năm 2025;

Căn cứ Thông báo số 258/TB-ĐHTN ngày 12/8/2024 của Trường Đại học Tây Nguyên thông báo kinh phí giáo dục quốc phòng và an ninh năm 2024-2025;

Căn cứ Quyết định số 2861/QĐ-BQP ngày 24/8/2021 của Bộ Quốc phòng về việc điều chỉnh bổ sung danh sách liên kết giáo dục quốc phòng và an ninh.

III. Phần công việc đã thực hiện⁽¹⁾

Bảng số 1

STT	Nội dung công việc hoặc tên gói thầu ⁽²⁾	Đơn vị thực hiện ⁽³⁾	Giá trị ⁽⁴⁾	Văn bản phê duyệt ⁽⁵⁾
1				
Tổng giá trị [kết chuyển sang nội dung tương ứng của Bảng số 5]				

Ghi chú:

(1) Phần công việc đã thực hiện bao gồm nội dung công việc liên quan đến chuẩn bị dự án, các gói thầu, công việc khác đã được thực hiện (gồm cả gói thầu đã được phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu nhưng chưa lựa chọn được nhà thầu, gói thầu đã lựa chọn nhà thầu nhưng chưa ký hợp đồng, gói thầu đã ký kết và đang thực hiện hợp đồng, gói thầu, nội dung mua sắm có giá không quá 50 triệu đã thực hiện) với giá trị tương ứng và văn bản phê duyệt là căn cứ pháp lý để thực hiện.

(2) Ghi tóm tắt nội dung công việc hoặc tên các gói thầu đã thực hiện.

(3) Ghi cụ thể tên đơn vị thực hiện.

(4) Ghi giá trị của phần công việc, ghi cụ thể đồng tiền (ghi theo giá trị thanh lý, nghiệm thu hoặc giá hợp đồng... tùy theo giá trị nào gần nhất với thời điểm trình).

(5) Ghi tên văn bản phê duyệt (Quyết định phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu, Quyết định phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu, Quyết định giao việc, ...).

(6) Đối với dự toán mua sắm, không cần điền nội dung tại Bảng số 1.

IV. Phần công việc không áp dụng được một trong các hình thức lựa chọn nhà thầu⁽¹⁾

Bảng số 2

STT	Nội dung công việc ⁽²⁾	Đơn vị thực hiện ⁽³⁾	Giá trị ⁽⁴⁾
1			
Tổng giá trị [kết chuyển sang nội dung tương ứng của Bảng số 5]			

Ghi chú:

(1) Phần công việc không áp dụng được một trong các hình thức lựa chọn nhà thầu bao gồm: hoạt động của ban quản lý dự án, tổ chức đền bù giải phóng mặt bằng², trả lãi vay; các công việc do chủ đầu tư tự tiến hành bao gồm lập, thẩm định hồ sơ mời quan tâm, hồ sơ mời sơ tuyển, hồ sơ mời thầu, hồ sơ yêu cầu; đánh giá hồ sơ quan tâm, hồ sơ dự sơ tuyển, hồ sơ dự thầu, hồ sơ đề xuất; thẩm định kết quả sơ tuyển, kết quả mời quan tâm, kết quả lựa chọn nhà thầu; các công việc khác không áp dụng được các hình thức lựa chọn nhà thầu với giá trị tương ứng. Phần này bao gồm cả các gói thầu, nội dung mua sắm có giá không quá 50 triệu đồng dự kiến sẽ mua sắm theo quy trình quy định tại khoản 4 Điều 23 Luật Đấu thầu. Trường hợp gói thầu, nội dung mua sắm có giá không quá 50 triệu mà dự kiến hình thành gói thầu để tổ chức lựa chọn nhà thầu theo các hình thức: đấu thầu rộng rãi, đấu thầu hạn chế, chào hàng cạnh tranh, mua sắm trực tiếp, chỉ định thầu, tự thực hiện, tham gia của cộng đồng, lựa chọn nhà thầu theo trường hợp đặc biệt, chào giá trực tuyến, mua sắm trực tuyến thì các gói thầu này thuộc kế hoạch lựa chọn nhà thầu nêu tại Mục V. Trường hợp chủ đầu tư chưa dự kiến được gói thầu, nội dung mua sắm có giá không quá 50 triệu đồng có thể phát sinh trong năm tài chính, năm ngân sách thì phần công việc này thuộc phần công việc chưa đủ điều kiện lập kế hoạch lựa chọn nhà thầu nêu tại Mục VI.

(2) Mô tả tóm tắt nội dung công việc và không bao gồm phần công việc đã thực hiện được kê khai tại Bảng 1.

(3) Ghi cụ thể tên đơn vị thực hiện (nếu có).

(4) Ghi giá trị của phần công việc; ghi cụ thể đồng tiền.

V. Phần công việc thuộc kế hoạch lựa chọn nhà thầu

1. Bảng tổng hợp phần công việc thuộc kế hoạch lựa chọn nhà thầu⁽¹⁾:

² Đối với nội dung tổ chức đền bù giải phóng mặt bằng, đối với các công việc mà Hội đồng đền bù giải phóng mặt bằng tự làm (ví dụ: tổ chức họp với người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản; trình duyệt, công khai phương án bồi thường, bàn giao chi phí bồi thường...) thì thuộc phần công việc không áp dụng một trong các hình thức lựa chọn nhà thầu ở Mục IV. Đối với các hạng mục công việc phải hình thành gói thầu để thuê tư vấn thực hiện thì ghi vào phần công việc thuộc kế hoạch lựa chọn nhà thầu ở Mục V.

Bảng số 3

Stt	Tên chủ đầu tư ⁽²⁾	Tên gói thầu ⁽³⁾		Giá gói thầu ⁽⁴⁾	Nguồn vốn ⁽⁵⁾	Hình thức lựa chọn nhà thầu ⁽⁶⁾	Phương thức lựa chọn nhà thầu ⁽⁷⁾	Thời gian tổ chức lựa chọn nhà thầu ⁽⁸⁾	Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu ⁽⁹⁾	Loại hợp đồng ⁽¹⁰⁾	Thời gian thực hiện gói thầu ⁽¹¹⁾	Tùy chọn mua thêm ⁽¹²⁾	Giám sát hoạt động đấu thầu ⁽¹³⁾
		Tên gói thầu	Tóm tắt công việc chính của gói thầu										
1	Trường Cao đẳng Y tế Đắk Lắk	Giáo dục quốc phòng và An ninh năm học 2024-2025	Đào tạo kỹ năng, kỹ thuật cơ bản về quân sự, qua đó xác định trách nhiệm, nghĩa vụ của bản thân về bảo vệ Tổ quốc	744.000.000	Ngân sách nhà nước năm 2025	Lựa chọn nhà thầu trong trường hợp đặc biệt, trong nước	Lựa chọn nhà thầu trong trường hợp đặc biệt, trong nước	10 ngày	Quý II năm 2025	Trọn gói	07 tháng		
Tổng giá gói thầu [kết chuyển sang Bảng số 5]				744.000.000 đồng									

Ghi chú:

- (1) Phần công việc thuộc kế hoạch lựa chọn nhà thầu phải ghi rõ số lượng gói thầu và nội dung của từng gói thầu. Đơn vị trình kế hoạch lựa chọn nhà thầu nêu rõ cơ sở của việc chia dự án, dự toán mua sắm thành các gói thầu tại Mục V.2 của tờ trình này.
- (2) Điền tên chủ đầu tư hoặc đơn vị được giao nhiệm vụ chuẩn bị dự án trong trường hợp chưa xác định được chủ đầu tư đối với gói thầu đấu thầu trước theo quy định tại Điều 42 của Luật Đấu thầu hoặc gói thầu cần thực hiện trước khi phê duyệt dự án.
- (3) Ghi tên gói thầu vào cột “Tên gói thầu”; nêu tóm tắt phạm vi công việc chính của gói thầu vào cột “Tóm tắt công việc chính của gói thầu”.
- Nội dung, phạm vi công việc của gói thầu phù hợp với nội dung nêu trong quyết định phê duyệt dự án, phù hợp với dự toán mua sắm. Trường hợp gói thầu được chia thành nhiều phần riêng biệt thì tên của từng phần cần thể hiện nội dung cơ bản của từng phần.
- (4) Giá gói thầu thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 39 của Luật Đấu thầu.

(5) Nguồn vốn thực hiện theo quy định tại điểm c và điểm d khoản 1 Điều 38, khoản 3 Điều 39 của Luật Đấu thầu.

(6) Hình thức lựa chọn nhà thầu thực hiện theo quy định tại khoản 4 Điều 39 của Luật Đấu thầu; việc áp dụng từng hình thức lựa chọn nhà thầu thực hiện theo quy định tại Mục 1 Chương II và khoản 6 Điều 43 Luật Đấu thầu, Mục 2, Mục 3 Chương VII Nghị định số 24/2024/NĐ-CP.

Đối với gói thầu, ghi rõ lựa chọn nhà thầu trong nước hay quốc tế; đấu thầu qua mạng hay không qua mạng.

Đối với gói thầu chỉ định thầu quy định tại điểm m khoản 1 Điều 23 Luật Đấu thầu trường hợp đề xuất áp dụng quy trình rút gọn thì ghi “chỉ định thầu rút gọn” vào Mục này; trường hợp đề xuất áp dụng quy trình thông thường thì ghi “chỉ định thầu thông thường” vào Mục này.

Đối với chào giá trực tuyến, ghi rõ chào giá trực tuyến thông thường hoặc chào giá trực tuyến rút gọn theo quy định tại khoản 2, khoản 3 Điều 98 Nghị định số 24/2024/NĐ-CP. Đối với lựa chọn nhà thầu tư vấn cá nhân, ghi rõ lựa chọn tư vấn cá nhân thông thường hoặc lựa chọn tư vấn cá nhân quy trình rút gọn theo quy định tại khoản 2 Điều 71 Nghị định số 24/2024/NĐ-CP.

Đối với gói thầu thuộc trường hợp được chỉ định thầu, chào hàng cạnh tranh, mua sắm trực tiếp, chào giá trực tuyến, mua sắm trực tuyến thì vẫn có thể lựa chọn áp dụng đấu thầu rộng rãi.

(7) Phương thức lựa chọn nhà thầu thực hiện theo quy định tại Mục 2 Chương II của Luật Đấu thầu. Trong đó, phương thức một giai đoạn hai túi hồ sơ chỉ được áp dụng đối với đấu thầu rộng rãi, đấu thầu hạn chế gói thầu cung cấp dịch vụ phi tư vấn, mua sắm hàng hóa, xây lắp, hỗn hợp đòi hỏi kỹ thuật cao theo quy định của pháp luật về khoa học, công nghệ căn cứ quy định quy định tại khoản 1 Điều 31 Luật Đấu thầu; đấu thầu rộng rãi, đấu thầu hạn chế gói thầu cung cấp dịch vụ tư vấn.

Đối với gói thầu áp dụng hình thức chỉ định thầu theo quy trình rút gọn thì không ghi nội dung này.

(8) Ghi tổng thời gian tổ chức lựa chọn nhà thầu (là số ngày tối đa tính từ ngày phát hành hồ sơ mời thầu, hồ sơ yêu cầu đến khi có kết quả lựa chọn nhà thầu, bao gồm cả thời gian thẩm định. Trường hợp cần thiết, có thể ghi rõ thời gian đánh giá hồ sơ dự thầu, hồ sơ đề xuất, thời gian thẩm định vào mục này.

Trường hợp gói thầu có lựa chọn danh sách ngắn thì thời gian tổ chức lựa chọn nhà thầu bao gồm cả thời gian lựa chọn danh sách ngắn tính từ ngày phát hành hồ sơ mời sơ tuyển, hồ sơ mời quan tâm đến khi có kết quả lựa chọn danh sách ngắn (có thể ghi rõ thời gian đánh giá hồ sơ dự sơ tuyển, hồ sơ quan tâm, thời gian thẩm định).

Đối với trường hợp xử lý tình huống theo quy định tại khoản 4 Điều 131 Nghị định số 24/2024/NĐ-CP và trường hợp hủy thầu theo quy định tại khoản 1 Điều 17 của Luật Đấu thầu, không phải điều chỉnh thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu trong kế hoạch lựa chọn nhà thầu.

(9) Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu thực hiện theo quy định tại khoản 5 Điều 39 của Luật Đấu thầu.

(10) Loại hợp đồng thực hiện theo quy định tại Điều 64 của Luật Đấu thầu. Đối với gói thầu mượn thiết bị y tế, chỉ áp dụng loại hợp đồng theo đơn giá cố định, đơn giá điều chỉnh hoặc kết hợp hợp đồng theo đơn giá cố định và hợp đồng theo đơn giá điều chỉnh.

(11) Thời gian thực hiện gói thầu thực hiện theo quy định tại khoản 7 Điều 39 của Luật Đấu thầu.

Thời gian thực hiện gói thầu cần phù hợp với tiến độ thực hiện dự án, dự toán mua sắm. Trường hợp gói thầu gồm nhiều phần riêng biệt thì quy định cụ thể thời gian thực hiện gói thầu cho từng phần.

Đối với mua sắm tập trung áp dụng thỏa thuận khung, thời gian thực hiện gói thầu căn cứ theo thỏa thuận khung.

(12) Tùy chọn mua thêm chỉ áp dụng đối với gói thầu đấu thầu rộng rãi, đàm phán giá và thực hiện theo quy định tại khoản 8 Điều 39 của Luật Đấu thầu. Trường hợp áp dụng tùy chọn mua thêm thì ghi rõ khối lượng, số lượng có thể mua bổ sung theo tỷ lệ phần trăm so với khối lượng tương ứng của hợp đồng nhưng bảo đảm không vượt 30%; nêu giá trị ước tính tương ứng. Trường hợp không áp dụng tùy chọn mua thêm thì ghi “không áp dụng”.

Trong quá trình thực hiện hợp đồng, trường hợp áp dụng tùy chọn mua thêm, chủ đầu tư phê duyệt dự toán riêng cho tùy chọn mua thêm làm căn cứ thực hiện mua thêm. Đối với gói thầu chia làm nhiều phần, mỗi phần đều được chọn áp dụng tùy chọn mua thêm không vượt quá tỷ lệ phần trăm ghi tại kế hoạch lựa chọn nhà thầu. Dự toán cho tùy chọn mua thêm có thể phê duyệt theo từng phần hoặc phê duyệt chung cho các phần.

Đối với gói thầu mượn thiết bị y tế, khuyến nghị chủ đầu tư xem xét, áp dụng tùy chọn mua thêm.

(13) Đối với gói thầu được đề xuất áp dụng giám sát, ghi rõ cá nhân, đơn vị được đề xuất thực hiện giám sát hoạt động đấu thầu kèm theo email, số điện thoại, địa chỉ liên hệ. Đối với gói thầu không đề xuất áp dụng giám sát hoạt động đấu thầu thì để trống nội dung này.

Đối với gói thầu có giá dưới 500 triệu đồng, chủ đầu tư đề xuất người có thẩm quyền áp dụng hoặc không áp dụng việc chỉ cho phép nhà thầu sau được tham dự thầu: có từ 50% lao động trở lên là người khuyết tật, thương binh, dân tộc thiểu số có hợp đồng lao động với thời gian thực hiện hợp đồng từ 03 tháng trở lên và đến thời điểm đóng thầu vẫn còn hiệu lực theo quy định tại khoản 1 Điều 7 Nghị định số 24/2024/NĐ-CP. Trường hợp người có thẩm quyền quyết định áp dụng mà không có nhà thầu tham dự hoặc không có nhà thầu đáp ứng yêu cầu thì tổ chức đấu thầu lại, nhà thầu không phải đáp ứng yêu cầu này. Việc áp dụng các hình thức lựa chọn nhà thầu trong trường hợp này căn cứ ghi chú (6).

2. Giải trình nội dung kế hoạch lựa chọn nhà thầu:

Trong Mục này cần giải trình các nội dung tại **Bảng số 3**, cụ thể như sau:

a) Cơ sở phân chia các gói thầu: Việc phân chia dự án, dự toán mua sắm thành các gói thầu căn cứ vào nội dung dự toán mua sắm, tính chất của công việc, trình tự thực hiện theo thời gian và theo các nguyên tắc sau:

- + Đảm bảo tiến độ thực hiện dự toán mua sắm;
- + Đảm bảo quy mô hợp lý (phù hợp với điều kiện của dự toán mua sắm năng lực của nhà thầu hiện tại và phù hợp với sự phát triển của thị trường trong nước...).

b) *Giá gói thầu*: Giá gói thầu được lập căn cứ dự toán NSNN năm 2025 được phê duyệt tại Quyết định số 1181/QĐ-CĐYT ngày 31/12/2024 và thông báo học phí áp dụng năm học 2024-2025 của Trường Đại học Tây Nguyên. Chi tiết có tài liệu đính kèm.

c) *Nguồn vốn*: Được cơ quan có thẩm quyền giao trong Dự toán ngân sách nhà nước năm 2025;

d) *Hình thức và phương thức lựa chọn nhà thầu*: Lựa chọn nhà thầu trong trường hợp đặc biệt áp dụng theo quy định tại điểm đ Điều 29 Luật Đấu thầu, gói thầu cung cấp đào tạo giáo dục quốc phòng và an ninh có tính chất chính trị quan trọng cần thiết phải mời cơ quan, đơn vị có chức năng, nhiệm vụ đào tạo chuyên môn được Bộ Quốc phòng quy định tại Quyết định số 2861/QĐ-BQP ngày 24/8/2021. Vì vậy, đơn vị không thể lựa chọn áp dụng hình thức lựa chọn nhà thầu quy định tại các điều 21, 22, 23, 24, 25, 26, 27 và 28 của Luật Đấu thầu.

đ) *Thời gian tổ chức lựa chọn nhà thầu*: 10 ngày là toàn bộ thời gian kể từ thời điểm thương thảo hợp đồng, phê duyệt, công khai kết quả LCNT và hoàn thiện, ký kết hợp đồng với nhà thầu.

e) *Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu*: Quý II năm 2025 là thời gian xác định bắt đầu phát hành thư mời thương thảo hợp đồng.

g) *Loại hợp đồng*: Trọn gói. Áp dụng quy định tại điểm a khoản 1 Điều 64 Luật Đấu thầu, đối với gói thầu tại thời điểm lựa chọn nhà thầu phạm vi công việc, yêu cầu kỹ thuật, thời gian thực hiện gói thầu được xác định rõ, ít có khả năng thay đổi về khối lượng, yêu cầu kỹ thuật, các điều kiện không lường trước được thực hiện cụ thể sau khi ký kết hợp đồng, vì vậy việc áp dụng loại hợp đồng trọn gói là phù hợp với quy định của Luật Đấu thầu.

h) *Thời gian thực hiện gói thầu*: 7 tháng tính từ thời điểm hợp đồng có hiệu lực đến ngày nghiệm thu công việc đào tạo để phù hợp với thời gian thực hiện dự toán 2025.

i) *Tùy chọn mua thêm (nếu có)*: Không có.

k) *Giám sát hoạt động đấu thầu (nếu có)*: Không đề xuất.

VI. Phần công việc chưa đủ điều kiện lập kế hoạch lựa chọn nhà thầu (nếu có)

Trường hợp tại thời điểm lập kế hoạch lựa chọn nhà thầu, dự án, dự toán mua sắm có những phần công việc chưa đủ điều kiện để lập kế hoạch lựa chọn nhà thầu thì cần nêu rõ nội dung và giá trị của phần công việc này tại Bảng số 4.

Bảng số 4

STT	Nội dung	Giá trị
1		
Tổng giá trị [kết chuyển sang Bảng số 5]		

VII. Tổng giá trị các phần công việc

Bảng số 5

STT	Nội dung	Giá trị
1	Tổng giá trị phần công việc đã thực hiện	
2	Tổng giá trị phần công việc không áp dụng được một trong các hình thức lựa chọn nhà thầu	
3	Tổng giá trị phần công việc thuộc kế hoạch lựa chọn nhà thầu	744.000.000
4	Tổng giá trị phần công việc chưa đủ điều kiện lập kế hoạch lựa chọn nhà thầu (nếu có)	
Tổng giá trị các phần công việc		744.000.000
Tổng mức đầu tư của dự án, dự toán mua sắm		744.000.000

VIII. Kiến nghị

Trên cơ sở những nội dung phân tích nêu trên, Trường cao đẳng Y tế Đắk Lắk đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Lắk xem xét, phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự án, dự toán mua sắm: Gói thầu Giáo dục quốc phòng và an ninh năm 2025.

Kính trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Lắk xem xét, quyết định./.

HIỆU TRƯỞNG

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT, TCHC

BIÊN BẢN HỌP HỘI ĐỒNG KHOA HỌC & ĐÀO TẠO

Vào lúc 14 giờ 30 phút, ngày 17/3/2025 tại Hội trường B, Hội đồng Khoa học & Đào tạo Trường Cao đẳng Y tế Đắk Lắk đã tiến hành họp như sau:

I. Thành phần tham dự:

- Chủ tọa: Bà Tạ Thị Nhất Sương - Phó Hiệu trưởng PT; Chủ tịch HĐ;
- Thư ký: Bà Nguyễn Thảo Trúc Chi - Phó trưởng phòng phụ trách Phòng Đào tạo - Nghiên cứu khoa học và Hợp tác quốc tế.
- Tham dự: 15/15

II. Nội dung

Bà Nguyễn Thảo Trúc Chi - PTP PT Phòng Đào tạo - NCKH & HTQT - Thư ký Hội đồng Khoa học và Đào tạo xin ý kiến Hội đồng về các nội dung:

1/ Xét Đơn xin tiếp tục học tích lũy tín chỉ và không nghỉ hè của sinh viên các lớp Y sỹ đa khoa K2 và Y học cổ truyền K1; Phòng Đào tạo, NCKH&HTQT đề xuất xây dựng và thực hiện tiến độ đào tạo của các lớp ngoài giờ; ngành Y sỹ đa khoa K2 và Y học cổ truyền K1 bắt đầu từ tháng 04/2025;

2/ Đề xuất phân lịch dạy 4 giờ trên 1 buổi học đối với các môn học lý thuyết trực tuyến (Căn cứ tình hình thực tế cũng như nguyện vọng của sinh viên các lớp ngoài giờ Y sỹ đa khoa K2 và Y học cổ truyền K1);

3/ Xin ý kiến về mức thu học phí đối với các ngành đào tạo năm học 2025 -2026 để cung cấp thông tin tư vấn tuyển sinh.

4/ Xin ý kiến đưa ra các phương án tuyển sinh tại chỗ và các trường trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk, Đắk Nông, Gia Lai.

5/ Kế hoạch thực hiện môn học Giáo dục Quốc phòng - An ninh năm học 2024-2025 cho các lớp.

III. Ý kiến thảo luận

1/ Về việc xây dựng và thực hiện tiến độ đào tạo của các lớp ngoài giờ; ngành Y sỹ đa khoa K2 và Y học cổ truyền K1 bắt đầu từ tháng 04/2025

- Bà Tạ Thị Nhất Sương: Trường dạy theo phương thức tích lũy tín chỉ, nhất trí với đề xuất của Phòng Đào tạo - NCKH & HTQT, xây dựng và thực hiện tiến độ đào tạo cho các lớp ngoài giờ để sinh viên nhanh ra trường.

- Bà Nguyễn Thu Trang: Tiến độ đào tạo cho các lớp ngoài giờ cần đảm bảo không ảnh hưởng đến giờ giảng của giảng viên năm học 2024-2025.

- Bà Nguyễn Thảo Trúc Chi: Mời giảng viên thỉnh giảng dạy cho các lớp ngoài giờ đến hết tháng 7 năm 2025, sau tháng 7 mới bắt đầu lên lịch cho giảng viên cơ hữu của trường để tính vào giờ giảng năm học 2025-2026

2/ Về việc tổ chức các môn học lý thuyết trực tuyến theo lịch dạy 4 giờ trên 1 buổi học nhằm phù hợp với tình hình thực tế và nguyện vọng của sinh viên các lớp ngoài giờ Y sỹ đa khoa K2 và Y học cổ truyền K1:

- Bà Tạ Thị Nhất Sương: Đồng ý với lịch dạy 4 giờ trên 1 buổi học đối với các môn học lý thuyết trực tuyến.

- Ông Chung Khánh Bằng: Lịch dạy sinh viên 4 giờ trên 1 buổi học đối với các môn học lý thuyết trực tuyến là hợp lý.

3/ Về mức thu học phí đối với các ngành đào tạo năm học 2025 -2026 để cung cấp thông tin tư vấn tuyển sinh:

- Bà Tạ Thị Nhất Sương: Qua căn cứ tìm hiểu các trường cao đẳng tại Tp. Hồ Chí Minh và Hà Nội, mức thu học phí khoảng 30.000.000/năm học. Mức thu của trường ta như mọi năm là phù hợp để thu hút nhiều sinh viên. Đề xuất học phí ngành Chăm sóc sắc đẹp có thể cao hơn do phải mời nhiều giảng viên chuyên môn.

- Ông Chung Khánh Bằng: Sinh viên trên địa bàn chủ yếu là con em dân tộc thiểu số, vì vậy không nên thu học phí cao quá để thu hút sinh viên.

- Bà Nguyễn Thị Bút: Nguồn kinh phí đào tạo cầm bám sát theo Nghị định 81/2021 ND-CP quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục, không nên thu cao quá sẽ vi phạm theo quy định và khó khăn trong việc tuyển sinh.

- Ông Hồ Xuân Lạc: Đề xuất mức thu học phí với ngành KTHAYH là tương tự các ngành khác và giữ nguyên mức thu như mọi năm 11.400.000/năm học. Đề xuất thu học phí ngành Chăm sóc sắc đẹp là 16.820.000/năm học.

- Bà Nguyễn Thảo Trúc Chi: Đồng ý với ý kiến của ông Lạc về mức thu học phí cho hai ngành KTHAYH và Chăm sóc sắc đẹp.

- Bà Nguyễn Thị Châu: Đồng thuận mức thu 16.820.000/năm học đối với ngành Chăm sóc sắc đẹp là hợp lý và phù hợp với định mức người học.

4/ Đưa ra các phương án tuyển sinh tại chỗ và các trường trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk, Đắk Nông, Gia Lai.

- Bà Tạ Thị Nhất Sương: Công tác tuyển sinh cần đảm bảo quy định trong thông tư 05/2021/TT-BLĐTĐBXH quy định quy chế tuyển sinh và xác định chỉ tiêu tuyển sinh trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng. Mức thu hồ sơ tuyển sinh như mọi năm vẫn phù hợp.

- Bà Nguyễn Thảo Trúc Chi: Mức thu hồ sơ tuyển sinh 30.000/bộ như mọi năm là phù hợp. Các khoa, phòng phối hợp với Phòng Đào tạo - NCKH & HTQT tiếp tục công tác tuyển sinh để đạt chỉ tiêu được giao.

5/ Về kế hoạch thực hiện môn học Giáo dục Quốc phòng - An ninh năm học 2024-2025 cho các lớp:

- Bà Tạ Thị Nhất Sương: Giao phòng Tổ chức - Hành chính phối hợp với Phòng Đào tạo - NCKH & HTQT làm các thủ tục để thực hiện môn học Giáo dục Quốc phòng - An ninh năm học 2024-2025

- Ông Chung Khánh Bằng: Yêu cầu Phòng Tổ chức - Hành chính tham mưu các văn bản để chỉ định Trung tâm Giáo dục Quốc phòng - An ninh trường Đại học Tây Nguyên là nơi đào tạo cho sinh viên năm học 2024-2025.

- Bà Nguyễn Thị Hằng: Đồng ý với ý kiến ông Chung Khánh Bằng, lên kế hoạch chỉ định thầu là Trung tâm Giáo dục Quốc phòng - An ninh trường Đại học Tây Nguyên để tạo điều kiện thuận lợi cho sinh viên đi học.

- Ông Trần Thái Thanh trình bày dự thảo kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự toán mua sắm: Gói thầu Giáo dục quốc phòng và An ninh năm học 2024-2025, đề nghị hội đồng Khoa học - Đào tạo xem xét để thống nhất trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.

IV. Kết luận của Hội đồng Khoa học và Đào tạo:

1. Nhất trí với việc xây dựng và thực hiện tiến độ đào tạo năm 2 đối với các lớp ngoài giờ ngành Y sĩ đa khoa K2 và Y học cổ truyền K1 từ tháng 04/2025 nhưng phải đảm bảo không ảnh hưởng đến giờ giảng của giảng viên năm học 2024-2025. Thống nhất phương án: mời giảng viên thỉnh giảng dạy cho các lớp này đến hết tháng 7 năm 2025, sau tháng 7 mới bắt đầu lên lịch cho giảng viên cơ hữu của trường để tính vào giờ giảng năm học 2025-2026;

2. Nhất trí về việc phân lịch dạy 4 giờ / 1 buổi học lý thuyết trực tuyến.

3. Thống nhất với mức thu học phí năm học 2025 - 2026 như sau:

3.1. 07 ngành đang đào tạo (Dược, Điều dưỡng, Hộ sinh, KT Phục hồi chức năng, Y sĩ đa khoa, Y học cổ truyền, KT xét nghiệm Y học) vẫn thu học phí như năm học 2024-2025;

3.2. Ngành Chăm sóc sắc đẹp: mức thu học phí là 16.820.000 đồng/1 sinh viên/1 năm và ngành Kỹ thuật hình ảnh y học: mức học phí là 11.400.000 đồng/ 1 sinh viên/ 1 năm.

4. Các khoa, phòng phối hợp với Phòng Đào tạo - NCKH & HTQT tiếp tục công tác tuyển sinh năm 2025 để đạt chỉ tiêu được giao. Thống nhất mức thu hồ sơ là 30.000 đồng trên 1 bộ hồ sơ.

5. Thống nhất dự thảo kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự toán mua sắm: Gói thầu Giáo dục quốc phòng và An ninh năm học 2024-2025, đề nghị Phòng Đào tạo - NCKH & HTQT phối hợp Phòng Tổ chức-Hành chính thực hiện thủ tục hồ sơ trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt (kèm theo dự thảo kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự toán mua sắm: Gói thầu Giáo dục quốc phòng và An ninh năm học 2024-2025).

Cuộc họp kết thúc 16 giờ 30 phút cùng ngày. Tất cả các thành viên Hội đồng đều thống nhất 100% đối với các nội dung nêu trên./.

THƯ KÝ



Nguyễn Thảo Trúc Chi

CHỦ TỌA



Tạ Thị Nhất Thương

Số: /KHLCNT-CĐYT

Đắk Lắk, ngày tháng năm 2025

DỰ THẢO

**KẾ HOẠCH LỰA CHỌN NHÀ THẦU
DỰ TOÁN MUA SẮM: GÓI THẦU GIÁO DỤC QUỐC PHÒNG VÀ AN NINH
NĂM HỌC 2024-2025**

Trường Cao đẳng Y tế Đắk Lắk dự thảo kế hoạch lựa chọn nhà thầu Dự toán mua sắm: gói thầu giáo dục quốc phòng và an ninh, Năm học 2024-2025 như sau:

I. Mô tả tóm tắt dự án, dự toán mua sắm¹

1. Khái quát thông tin về dự toán mua sắm như sau:

a) Dự toán ngân sách nhà nước được cấp có thẩm quyền phê duyệt theo niên độ ngân sách hoặc dự kiến dự toán ngân sách được cấp đối với trường hợp mua sắm cho năm tiếp theo hoặc mua sắm cho nhiều năm; dự kiến nguồn tài chính hợp pháp trong năm tài chính hoặc dự kiến nguồn tài chính hợp pháp cho các năm kế tiếp đối với trường hợp mua sắm cho năm tiếp theo hoặc mua sắm cho nhiều năm;

Dự toán được phê duyệt: 744.000.000 đồng.

b) Giá trị phần công việc mua sắm đã thực hiện trong năm tài chính, năm ngân sách. Không liệt kê phần công việc đã thực hiện tại điểm b này vào Bảng số 1 Mục III.

Không có.

c) Phần kinh phí không dùng để mua sắm;

Không có.

d) Dự toán mua sắm, được xác định bằng kinh phí quy định tại điểm a khoản này trừ kinh phí quy định tại điểm b và điểm c khoản này. Chủ đầu tư không phải thẩm định, phê duyệt dự toán mua sắm.

- Dự toán mua sắm gói thầu Giáo dục quốc phòng và An ninh năm học 2024-2025: 744.000.000 đồng.

- Chủ đầu tư: Trường Cao đẳng Y tế Đắk Lắk

- Năm ngân sách của dự toán: Năm 2025

II. Căn cứ pháp lý

Căn cứ Luật Đấu thầu ngày 23 tháng 6 năm 2023;

Căn cứ Nghị định số 24/2024/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

¹ Đối với công việc lập quy hoạch, căn cứ vào nhiệm vụ quy hoạch (nếu có), không căn cứ quyết định phê duyệt dự án.

Căn cứ Chương trình đào tạo hệ chính quy trình độ Cao đẳng ngành Dược; Điều dưỡng; Kỹ thuật Phục hồi chức năng; Hộ sinh; Kỹ thuật xét nghiệm Y học; Y sĩ đa khoa và Y học cổ truyền;

Căn cứ Kế hoạch số 283/KH-CDYT ngày 09/4/2025 về việc tổ chức học tập môn Giáo dục quốc phòng và An ninh năm học 2024-2025 của Trường Cao đẳng Y tế Đắk Lắk;

Căn cứ Quyết định số 1181/QĐ-CDYT ngày 31/12/2024 của Trường Cao Đẳng Y tế Đắk Lắk về việc phân bổ dự toán NSNN năm 2025;

Căn cứ Thông báo số 258/TB-DHTN ngày 12/8/2024 của Trường Đại học Tây Nguyên thông báo kinh phí giáo dục quốc phòng và an ninh năm 2024-2025;

Căn cứ Quyết định số 2861/QĐ-BQP ngày 24/8/2021 của Bộ Quốc phòng về việc điều chỉnh bổ sung danh sách liên kết giáo dục quốc phòng và an ninh.

III. Phân công việc đã thực hiện⁽¹⁾

Bảng số 1

STT	Nội dung công việc hoặc tên gói thầu ⁽²⁾	Đơn vị thực hiện ⁽³⁾	Giá trị ⁽⁴⁾	Văn bản phê duyệt ⁽⁵⁾
1				
Tổng giá trị [kết chuyển sang nội dung tương ứng của Bảng số 5]				

Ghi chú:

(1) Phân công việc đã thực hiện bao gồm nội dung công việc liên quan đến chuẩn bị dự án, các gói thầu, công việc khác đã được thực hiện (gồm cả gói thầu đã được phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu nhưng chưa lựa chọn được nhà thầu, gói thầu đã lựa chọn nhà thầu nhưng chưa ký hợp đồng, gói thầu đã ký kết và đang thực hiện hợp đồng, gói thầu, nội dung mua sắm có giá không quá 50 triệu đã thực hiện) với giá trị tương ứng và văn bản phê duyệt là căn cứ pháp lý để thực hiện.

(2) Ghi tóm tắt nội dung công việc hoặc tên các gói thầu đã thực hiện.

(3) Ghi cụ thể tên đơn vị thực hiện.

(4) Ghi giá trị của phân công việc, ghi cụ thể đồng tiền (ghi theo giá trị thanh lý, nghiệm thu hoặc giá hợp đồng... tùy theo giá trị nào gần nhất với thời điểm trình).

(5) Ghi tên văn bản phê duyệt (Quyết định phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu, Quyết định phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu, Quyết định giao việc,...).

(6) Đối với dự toán mua sắm, không cần điền nội dung tại Bảng số 1.

IV. Phần công việc không áp dụng được một trong các hình thức lựa chọn nhà thầu⁽¹⁾

Bảng số 2

STT	Nội dung công việc ⁽²⁾	Đơn vị thực hiện ⁽³⁾	Giá trị ⁽⁴⁾
1			

Tổng giá trị [kết chuyển sang nội dung tương ứng của Bảng số 5]	
--	--

Ghi chú:

(1) Phần công việc không áp dụng được một trong các hình thức lựa chọn nhà thầu bao gồm: hoạt động của ban quản lý dự án, tổ chức đền bù giải phóng mặt bằng¹, trả lãi vay; các công việc do chủ đầu tư tự tiến hành bao gồm lập, thẩm định hồ sơ mời quan tâm, hồ sơ mời sơ tuyển, hồ sơ mời thầu, hồ sơ yêu cầu; đánh giá hồ sơ quan tâm, hồ sơ dự sơ tuyển, hồ sơ dự thầu, hồ sơ đề xuất; thẩm định kết quả sơ tuyển, kết quả mời quan tâm, kết quả lựa chọn nhà thầu; các công việc khác không áp dụng được các hình thức lựa chọn nhà thầu với giá trị tương ứng. Phần này bao gồm cả các gói thầu, nội dung mua sắm có giá không quá 50 triệu đồng dự kiến sẽ mua sắm theo quy trình quy định tại khoản 4 Điều 23 Luật Đấu thầu. Trường hợp gói thầu, nội dung mua sắm có giá không quá 50 triệu mà dự kiến hình thành gói thầu để tổ chức lựa chọn nhà thầu theo các hình thức: đấu thầu rộng rãi, đấu thầu hạn chế, chào hàng cạnh tranh, mua sắm trực tiếp, chỉ định thầu, tự thực hiện, tham gia của cộng đồng, lựa chọn nhà thầu theo trường hợp đặc biệt, chào giá trực tuyến, mua sắm trực tuyến thì các gói thầu này thuộc kế hoạch lựa chọn nhà thầu nêu tại Mục V. Trường hợp chủ đầu tư chưa dự kiến được gói thầu, nội dung mua sắm có giá không quá 50 triệu đồng có thể phát sinh trong năm tài chính, năm ngân sách thì phần công việc này thuộc phần công việc chưa đủ điều kiện lập kế hoạch lựa chọn nhà thầu nêu tại Mục VI.

(2) Mô tả tóm tắt nội dung công việc và không bao gồm phần công việc đã thực hiện được kê khai tại Bảng 1.

(3) Ghi cụ thể tên đơn vị thực hiện (nếu có).

(4) Ghi giá trị của phần công việc; ghi cụ thể đồng tiền.

V. Phần công việc thuộc kế hoạch lựa chọn nhà thầu

1. Bảng tổng hợp phần công việc thuộc kế hoạch lựa chọn nhà thầu⁽¹⁾:

Bảng số 3

Stt	Tên chủ đầu tư ⁽²⁾	Tên gói thầu ⁽³⁾		Giá gói thầu ⁽⁴⁾	Nguồn vốn ⁽⁵⁾	Hình thức lựa chọn nhà thầu ⁽⁶⁾	Phương thức lựa chọn nhà thầu ⁽⁷⁾	Thời gian tổ chức lựa chọn nhà thầu ⁽⁸⁾	Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu ⁽⁹⁾	Loại hợp đồng ⁽¹⁰⁾	Thời gian thực hiện gói thầu ⁽¹¹⁾	Tùy chọn mua thêm ⁽¹²⁾	Giám sát hoạt động đấu thầu ⁽¹³⁾
		Tên gói thầu	Tóm tắt công việc chính của gói thầu										

¹ Đối với nội dung tổ chức đền bù giải phóng mặt bằng, đối với các công việc mà Hội đồng đền bù giải phóng mặt bằng tự làm (ví dụ: tổ chức họp với người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản; trình duyệt, công khai phương án bồi thường, bàn giao chi phí bồi thường...) thì thuộc phần công việc không áp dụng một trong các hình thức lựa chọn nhà thầu ở Mục IV. Đối với các hạng mục công việc phải hình thành gói thầu để thuê tư vấn thực hiện thì ghi vào phần công việc thuộc kế hoạch lựa chọn nhà thầu ở Mục V.

1	Trường Cao đẳng Y tế Đắk Lắk	Giáo dục quốc phòn g và An ninh năm học 2024 - 2025	Đào tạo kỹ năng, kỹ thuật cơ bản về quân sự, qua đó xác định trách nhiệm, nghĩa vụ của bản thân về bảo vệ Tổ quốc	744.000.000	Ngân sách nhà nước năm 2025	Lựa chọn nhà thầu trong trườn g hợp đặc biệt, trong nước	Lựa chọn nhà thầu trong trường hợp đặc biệt, trong nước	10 ngày	Quý II năm 2025	Trọn gói	07 tháng		
Tổng giá gói thầu [kết chuyển sang Bảng số 5]				744.000.000 đồng									

Ghi chú:

- (1) Phân công việc thuộc kế hoạch lựa chọn nhà thầu phải ghi rõ số lượng gói thầu và nội dung của từng gói thầu. Đơn vị trình kế hoạch lựa chọn nhà thầu nêu rõ cơ sở của việc chia dự án, dự toán mua sắm thành các gói thầu tại Mục V.2 của tờ trình này.
- (2) Điền tên chủ đầu tư hoặc đơn vị được giao nhiệm vụ chuẩn bị dự án trong trường hợp chưa xác định được chủ đầu tư đối với gói thầu đấu thầu trước theo quy định tại Điều 42 của Luật Đấu thầu hoặc gói thầu cần thực hiện trước khi phê duyệt dự án.
- (3) Ghi tên gói thầu vào cột “Tên gói thầu”; nêu tóm tắt phạm vi công việc chính của gói thầu vào cột “Tóm tắt công việc chính của gói thầu”.
- Nội dung, phạm vi công việc của gói thầu phù hợp với nội dung nêu trong quyết định phê duyệt dự án, phù hợp với dự toán mua sắm. Trường hợp gói thầu được chia thành nhiều phần riêng biệt thì tên của từng phần cần thể hiện nội dung cơ bản của từng phần.
- (4) Giá gói thầu thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 39 của Luật Đấu thầu.
- (5) Nguồn vốn thực hiện theo quy định tại điểm c và điểm d khoản 1 Điều 38, khoản 3 Điều 39 của Luật Đấu thầu.

chỉnh hoặc kết hợp hợp đồng theo đơn giá cố định và hợp đồng theo đơn giá điều chỉnh.

(11) Thời gian thực hiện gói thầu thực hiện theo quy định tại khoản 7 Điều 39 của Luật Đấu thầu.

Thời gian thực hiện gói thầu cần phù hợp với tiến độ thực hiện dự án, dự toán mua sắm. Trường hợp gói thầu gồm nhiều phần riêng biệt thì quy định cụ thể thời gian thực hiện gói thầu cho từng phần.

Đối với mua sắm tập trung áp dụng thỏa thuận khung, thời gian thực hiện gói thầu căn cứ theo thỏa thuận khung.

(12) Tùy chọn mua thêm chỉ áp dụng đối với gói thầu đấu thầu rộng rãi, đàm phán giá và thực hiện theo quy định tại khoản 8 Điều 39 của Luật Đấu thầu. Trường hợp áp dụng tùy chọn mua thêm thì ghi rõ khối lượng, số lượng có thể mua bổ sung theo tỷ lệ phần trăm so với khối lượng tương ứng của hợp đồng nhưng bảo đảm không vượt 30%; nêu giá trị ước tính tương ứng. Trường hợp không áp dụng tùy chọn mua thêm thì ghi “không áp dụng”.

Trong quá trình thực hiện hợp đồng, trường hợp áp dụng tùy chọn mua thêm, chủ đầu tư phê duyệt dự toán riêng cho tùy chọn mua thêm làm căn cứ thực hiện mua thêm. Đối với gói thầu chia làm nhiều phần, mỗi phần đều được chọn áp dụng tùy chọn mua thêm không vượt quá tỷ lệ phần trăm ghi tại kế hoạch lựa chọn nhà thầu. Dự toán cho tùy chọn mua thêm có thể phê duyệt theo từng phần hoặc phê duyệt chung cho các phần.

Đối với gói thầu mượn thiết bị y tế, khuyến nghị chủ đầu tư xem xét, áp dụng tùy chọn mua thêm.

(13) Đối với gói thầu được đề xuất áp dụng giám sát, ghi rõ cá nhân, đơn vị được đề xuất thực hiện giám sát hoạt động đấu thầu kèm theo email, số điện thoại, địa chỉ liên hệ. Đối với gói thầu không đề xuất áp dụng giám sát hoạt động đấu thầu thì để trống nội dung này.

Đối với gói thầu có giá dưới 500 triệu đồng, chủ đầu tư đề xuất người có thẩm quyền áp dụng hoặc không áp dụng việc chỉ cho phép nhà thầu sau được tham dự thầu: có từ 50% lao động trở lên là người khuyết tật, thương binh, dân tộc thiểu số có hợp đồng lao động với thời gian thực hiện hợp đồng từ 03 tháng trở lên và đến thời điểm đóng thầu vẫn còn hiệu lực theo quy định tại khoản 1 Điều 7 Nghị định số 24/2024/NĐ-CP. Trường hợp người có thẩm quyền quyết định áp dụng mà không có nhà thầu tham dự hoặc không có nhà thầu đáp ứng yêu cầu thì tổ chức đấu thầu lại, nhà thầu không phải đáp ứng yêu cầu này. Việc áp dụng các hình thức lựa chọn nhà thầu trong trường hợp này căn cứ ghi chú (6).

2. Giải trình nội dung kế hoạch lựa chọn nhà thầu:

Trong Mục này cần giải trình các nội dung tại **Bảng số 3**, cụ thể như sau:

a) Cơ sở phân chia các gói thầu: Việc phân chia dự án, dự toán mua sắm thành các gói thầu căn cứ vào nội dung dự toán mua sắm, tính chất của công việc, trình tự thực hiện theo thời gian và theo các nguyên tắc sau:

- + Đảm bảo tiến độ thực hiện dự toán mua sắm;
- + Đảm bảo quy mô hợp lý (phù hợp với điều kiện của dự toán mua sắm năng lực của nhà thầu hiện tại và phù hợp với sự phát triển của thị trường trong nước...).

b) Giá gói thầu: Giá gói thầu được lập căn cứ dự toán NSNN năm 2025 được phê

(6) Hình thức lựa chọn nhà thầu thực hiện theo quy định tại khoản 4 Điều 39 của Luật Đấu thầu; việc áp dụng từng hình thức lựa chọn nhà thầu thực hiện theo quy định tại Mục 1 Chương II và khoản 6 Điều 43 Luật Đấu thầu, Mục 2, Mục 3 Chương VII Nghị định số 24/2024/NĐ-CP.

Đối với mỗi gói thầu, ghi rõ lựa chọn nhà thầu trong nước hay quốc tế; đấu thầu qua mạng hay không qua mạng.

Đối với gói thầu chỉ định thầu quy định tại điểm m khoản 1 Điều 23 Luật Đấu thầu trường hợp đề xuất áp dụng quy trình rút gọn thì ghi “chỉ định thầu rút gọn” vào Mục này; trường hợp đề xuất áp dụng quy trình thông thường thì ghi “chỉ định thầu thông thường” vào Mục này.

Đối với chào giá trực tuyến, ghi rõ chào giá trực tuyến thông thường hoặc chào giá trực tuyến rút gọn theo quy định tại khoản 2, khoản 3 Điều 98 Nghị định số 24/2024/NĐ-CP. Đối với lựa chọn nhà thầu tư vấn cá nhân, ghi rõ lựa chọn tư vấn cá nhân thông thường hoặc lựa chọn tư vấn cá nhân quy trình rút gọn theo quy định tại khoản 2 Điều 71 Nghị định số 24/2024/NĐ-CP.

Đối với gói thầu thuộc trường hợp được chỉ định thầu, chào hàng cạnh tranh, mua sắm trực tiếp, chào giá trực tuyến, mua sắm trực tuyến thì vẫn có thể lựa chọn áp dụng đấu thầu rộng rãi.

(7) Phương thức lựa chọn nhà thầu thực hiện theo quy định tại Mục 2 Chương II của Luật Đấu thầu. Trong đó, phương thức một giai đoạn hai túi hồ sơ chỉ được áp dụng đối với đấu thầu rộng rãi, đấu thầu hạn chế gói thầu cung cấp dịch vụ phi tư vấn, mua sắm hàng hóa, xây lắp, hỗn hợp đòi hỏi kỹ thuật cao theo quy định của pháp luật về khoa học, công nghệ căn cứ quy định quy định tại khoản 1 Điều 31 Luật Đấu thầu; đấu thầu rộng rãi, đấu thầu hạn chế gói thầu cung cấp dịch vụ tư vấn.

Đối với gói thầu áp dụng hình thức chỉ định thầu theo quy trình rút gọn thì không ghi nội dung này.

(8) Ghi tổng thời gian tổ chức lựa chọn nhà thầu (là số ngày tối đa tính từ ngày phát hành hồ sơ mời thầu, hồ sơ yêu cầu đến khi có kết quả lựa chọn nhà thầu, bao gồm cả thời gian thẩm định. Trường hợp cần thiết, có thể ghi rõ thời gian đánh giá hồ sơ dự thầu, hồ sơ đề xuất, thời gian thẩm định vào mục này.

Trường hợp gói thầu có lựa chọn danh sách ngắn thì thời gian tổ chức lựa chọn nhà thầu bao gồm cả thời gian lựa chọn danh sách ngắn tính từ ngày phát hành hồ sơ mời sơ tuyển, hồ sơ mời quan tâm đến khi có kết quả lựa chọn danh sách ngắn (có thể ghi rõ thời gian đánh giá hồ sơ dự sơ tuyển, hồ sơ quan tâm, thời gian thẩm định).

Đối với trường hợp xử lý tình huống theo quy định tại khoản 4 Điều 131 Nghị định số 24/2024/NĐ-CP và trường hợp hủy thầu theo quy định tại khoản 1 Điều 17 của Luật Đấu thầu, không phải điều chỉnh thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu trong kế hoạch lựa chọn nhà thầu.

(9) Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu thực hiện theo quy định tại khoản 5 Điều 39 của Luật Đấu thầu.

(10) Loại hợp đồng thực hiện theo quy định tại Điều 64 của Luật Đấu thầu. Đối với gói thầu mượn thiết bị y tế, chỉ áp dụng loại hợp đồng theo đơn giá cố định, đơn giá điều

được duyệt tại Quyết định số 1181/QĐ-CDYT ngày 31/12/2024 và thông báo học phí áp dụng năm học 2024-2025 của Trường Đại học Tây Nguyên. Chi tiết có tài liệu đính kèm.

c) *Nguồn vốn*: Được cơ quan có thẩm quyền giao trong Dự toán ngân sách nhà nước năm 2025;

d) *Hình thức và phương thức lựa chọn nhà thầu*: Lựa chọn nhà thầu trong trường hợp đặc biệt áp dụng theo quy định tại điểm đ Điều 29 Luật Đấu thầu, gói thầu cung cấp đào tạo giáo dục quốc phòng và an ninh có tính chất chính trị quan trọng cần thiết phải mời cơ quan, đơn vị có chức năng, nhiệm vụ đào tạo chuyên môn được Bộ Quốc phòng quy định tại Quyết định số 2861/QĐ-BQP ngày 24/8/2021. Vì vậy, đơn vị không thể lựa chọn áp dụng hình thức lựa chọn nhà thầu quy định tại các điều 21, 22, 23, 24, 25, 26, 27 và 28 của Luật Đấu thầu.

đ) *Thời gian tổ chức lựa chọn nhà thầu*: 10 ngày là toàn bộ thời gian kể từ thời điểm thương thảo hợp đồng, phê duyệt, công khai kết quả LCNT và hoàn thiện, ký kết hợp đồng với nhà thầu.

e) *Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu*: Quý II năm 2025 là thời gian xác định bắt đầu phát hành thư mời thương thảo hợp đồng.

g) *Loại hợp đồng*: Trọn gói. Áp dụng quy định tại điểm a khoản 1 Điều 64 Luật Đấu thầu, đối với gói thầu tại thời điểm lựa chọn nhà thầu phạm vi công việc, yêu cầu kỹ thuật, thời gian thực hiện gói thầu được xác định rõ, ít có khả năng thay đổi về khối lượng, yêu cầu kỹ thuật, các điều kiện không lường trước được thực hiện cụ thể sau khi ký kết hợp đồng, vì vậy việc áp dụng loại hợp đồng trọn gói là phù hợp với quy định của Luật Đấu thầu.

h) *Thời gian thực hiện gói thầu*: 7 tháng tính từ thời điểm hợp đồng có hiệu lực đến ngày nghiệm thu công việc đào tạo để phù hợp với thời gian thực hiện dự toán 2025.

i) *Tùy chọn mua thêm (nếu có)*: Không có.

k) *Giám sát hoạt động đấu thầu (nếu có)*: Không đề xuất.

VI. Phần công việc chưa đủ điều kiện lập kế hoạch lựa chọn nhà thầu (nếu có)

Trường hợp tại thời điểm lập kế hoạch lựa chọn nhà thầu, dự án, dự toán mua sắm có những phần công việc chưa đủ điều kiện để lập kế hoạch lựa chọn nhà thầu thì cần nêu rõ nội dung và giá trị của phần công việc này tại Bảng số 4.

Bảng số 4

STT	Nội dung	Giá trị
1		
Tổng giá trị [kết chuyển sang Bảng số 5]		

VII. Tổng giá trị các phần công việc

Bảng số 5

STT	Nội dung	Giá trị
1	Tổng giá trị phần công việc đã thực hiện	
2	Tổng giá trị phần công việc không áp dụng được một trong các hình thức lựa chọn nhà thầu	
3	Tổng giá trị phần công việc thuộc kế hoạch lựa chọn nhà thầu	744.000.000

4	Tổng giá trị phần công việc chưa đủ điều kiện lập kế hoạch lựa chọn nhà thầu (nếu có)	
Tổng giá trị các phần công việc		744.000.000
Tổng mức đầu tư của dự án, dự toán mua sắm		744.000.000